

**KẾ HOẠCH
kiểm tra nội bộ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025**

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND phường Cẩm Thành xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nắm bắt tình hình triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) tại địa phương để kịp thời hướng dẫn thực hiện có hiệu quả công tác này.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai sót trong hoạt động kiểm soát TTHC và báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, có biện pháp xử lý đối với những trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong tiếp nhận, giải quyết TTHC (nếu có).

- Phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn

bản quy phạm pháp luật về kiểm soát TTHC hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải được tiến hành nghiêm túc, đảm bảo các nội dung và nguyên tắc kiểm tra theo đúng Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh.

- Công tác kiểm tra phải đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị khi được kiểm tra.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. Phạm vi kiểm tra

Kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC tại các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công phường diễn ra trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra:

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC theo Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn phường Cẩm Thành (tình hình đôn đốc, tổ chức thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính gồm: việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các Kế hoạch có liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức; những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có); việc phân công công chức tham mưu những nhiệm vụ có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có); tình hình bố trí và sử dụng kinh phí kiểm soát thủ tục hành chính; những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có).

2.2. Việc thực hiện công khai thủ tục hành chính (tính đầy đủ, thường xuyên, rõ ràng, đúng địa chỉ, dễ tiếp cận, dễ khai thác sử dụng và kịp thời trong việc công khai các TTHC theo Quyết định công bố TTHC của người có thẩm quyền theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP).

2.3. Việc giải quyết TTHC (việc thực hiện trách nhiệm của cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, cán bộ, công chức được phân công thực hiện thủ tục hành chính theo các nội dung quy định tại Điều 18 và Điều 20 Nghị định 63/2010/NĐ-CP và việc tuân thủ quy định pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo các nội dung tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh).

2.4 Việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (việc xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC và tổ chức triển khai kế hoạch rà soát, đánh giá; tiến độ, kết quả đánh giá rà soát TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ).

2.5. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính (việc công khai địa chỉ cơ quan, địa chỉ thư tín hoặc thư điện tử, số điện thoại chuyên dùng của cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; quá trình tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

2.6 Công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 12/9/2025 truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025 trên địa bàn phường Cẩm Thành (kế hoạch và quá trình triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC; tính đầy đủ, kịp thời, chính xác việc thực hiện chế độ thông tin tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC).

3. Cách thức kiểm tra:

Căn cứ vào tình hình của đơn vị được kiểm tra, UBND phường quyết định việc kiểm tra theo 02 cách thức:

- Kiểm tra trực tiếp (thành lập đoàn để kiểm tra) việc thực hiện hoạt kiểm soát TTHC của Văn phòng HĐND và UBND phường: Thông qua việc trao đổi, nghe báo cáo và tiếp cận hồ sơ, sổ sách có liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC tại bộ phận được kiểm tra.

- Kiểm tra gián tiếp (yêu cầu bộ phận được kiểm tra báo cáo) việc thực hiện hoạt kiểm soát TTHC của các đơn vị Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Thông qua việc nghiên cứu báo cáo, văn bản, tài liệu của bộ phận được kiểm tra cung cấp và kiểm tra dữ liệu trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

III. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tham mưu UBND phường thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức thực hiện theo đúng nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này. Trường hợp cần thiết, căn cứ vào nội dung kiểm tra nội bộ, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường có thể đề nghị cơ quan, đơn vị liên quan cử công chức tham gia kiểm tra theo quy định tại Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh.

IV. THỜI GIAN, LĨNH VỰC KIỂM TRA

1. Thời gian thực hiện: đầu quý IV/2025.

2. Lĩnh vực kiểm tra: công tác kiểm soát TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường.

V. CƠ QUAN ĐƯỢC KIỂM TRA: Trung tâm Phục vụ hành chính công; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND phường.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN ĐƯỢC KIỂM TRA VÀ CƠ QUAN KIỂM TRA

1. Trách nhiệm của cơ quan được kiểm tra

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra, Báo cáo trung thực, cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác thông tin, tài liệu đã cung cấp (theo các nội dung kiểm tra tại khoản 2 mục II của Kế hoạch này); đồng thời chỉ đạo công chức tham mưu tổng hợp, gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ cho Đoàn kiểm tra theo Quyết định kiểm tra của Chủ tịch UBND phường (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công) để phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Tiếp thu và thực hiện các kiến nghị, yêu cầu, kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan, người có thẩm quyền;

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kết luận của Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định

2. Trách nhiệm của cơ quan kiểm tra

- Tham mưu Chủ tịch UBND phường ban hành Quyết định kiểm tra; xây dựng chương trình kiểm tra cụ thể trên cơ sở các thông tin, hồ sơ, tài liệu về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân được kiểm tra;

- Yêu cầu các tổ chức, cá nhân được kiểm tra cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra; báo cáo giải trình về các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra;

- Thu thập và sử dụng các thông tin, hồ sơ, tài liệu do tổ chức, cá nhân được kiểm tra cung cấp phục vụ cho việc kiểm tra;

- Tiến hành kiểm tra theo đúng Kế hoạch đã được phê duyệt;

- Kịp thời báo cáo kết quả kiểm tra với cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra để ban hành và thông báo kết luận kiểm tra cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện;

- Kiến nghị UBND phường chỉ đạo đơn vị được kiểm tra khắc phục những hạn chế, tồn tại trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; đề xuất UBND

phường xử lý những trường hợp công chức người lao động vi phạm các quy định trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (nếu có).

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM TRA

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Đoàn kiểm tra nêu tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước được UBND phường giao trong dự toán chi thường xuyên năm 2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phải kịp thời phản ánh về Trung tâm Phục vụ hành chính công để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND phường xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (Trung tâm PVHCC tỉnh);
- TT. Đảng ủy, TT.HĐND phường (báo cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng